

Bản án số: 339/2017/HSST
Ngày 22-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.
2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 362/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 458/2017/HSST-QĐ ngày 12/12/2017 đối với bị cáo:

Chau R, sinh năm 1995 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp L xã H, huyện B, tỉnh An Giang; tạm trú: 16I/11 khu phố Đ, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; con ông Chau R1, sinh năm 1970 và con bà (vô danh); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giam ngày 20/5/2017, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Lâm Phương T, sinh năm 1992; thường trú: Xã T huyện T, tỉnh Sóc Trăng phiên dịch cho bị cáo Chau R, có mặt.

Người bị hại: Anh Trương Văn H, sinh năm 1986; thường trú: Xóm M xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An, có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Neang L, sinh năm 1997; thường trú: Ấp P xã G, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Vũ L, sinh năm 1997; thường trú: Ấp T xã K, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; thường trú: Khu phố N1, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt

3. Anh Võ Văn T, sinh năm 1996; thường trú: Ấp Q thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Chau R và bị hại Trương Văn H làm chung tại Công ty Latitude Tree địa chỉ khu công nghiệp T2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương (anh H làm quản lý phân xưởng). Sáng ngày 18/5/2017, Chau R và anh H cãi nhau do Chau R nói anh H giao công việc nặng hơn so với người khác. Khoảng 12 giờ cùng ngày Chau R sử dụng điện thoại nhãn hiệu Nokia, sim số 0981.593.511 điện thoại cho bạn tên Ráp (không rõ nhân thân) hẹn 21 giờ đến công ty Chau R đánh trả thù anh H. Đến hẹn, Chau R ra cổng công ty gặp Ráp và 02 người bạn Ráp (không rõ nhân thân), Ráp đưa Chau R 01 áo màu vàng, 01 khẩu trang nói Chau R mặc áo, đeo khẩu trang để tránh người công ty phát hiện. Lúc 21 giờ 15 cùng ngày khi anh H tan ca đi bộ ra cổng, Chau R nhặt 01 cục bê tông đường kính khoảng 15cm ở lề đường chạy lại đánh anh H 01 cái phía sau đầu, anh H bỏ chạy vào trong công ty, Ráp và bạn Ráp chạy theo, anh H chạy khoảng 3 m và chạm với 01 người nữ trong công ty đi ra nên ngã xuống, Ráp và bạn Ráp dùng dây lưng, dao đánh chém anh H trúng lưng, vai và đầu. Sau đó Chau R, Ráp và bạn Ráp lên xe mô tô của Ráp tẩu thoát. Anh H được người trong công ty đưa đi cấp cứu.

Vật chứng: Thu giữ 01 cục bê tông đường kính 15cm.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0390/GDPY/2017 ngày 31/5/2017 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai kết luận Trương Văn H bị thương tích: Tổn thương nứt sọ đỉnh phải kích thước 3,3cm, điện não đồ có rối loạn vận mạch; vết thương đỉnh chẩm trái kích thước 03cm x 0,4cm và vết thương đỉnh phải kích thước 04cm x 0,2cm; thương tích vai phải, đầu trên cánh tay phải; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 19%, vật gây thương tích vật tày, vật sắc.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Chau R bồi thường cho bị hại Trương Văn H 14.000.000 đồng tiền thuốc điều trị. Bị hại H không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn bãi nại.

Đối với Ráp, bạn của Ráp do không rõ nhân thân, Công an thị xã Dĩ An tách xác minh xử lý sau.

Cáo trạng số 344/QĐ/KSĐT ngày 24/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Chau R về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân

bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chau R từ 2 năm đến 3 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 cục bê tông đường kính 15 cm.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo Chau R nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc gây thương tích cho bị hại H là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo để bị cáo sớm về gia đình, xã hội làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người phiên dịch, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Chau R khai nhận do nghĩ anh Trương Văn H làm quản lý phân xưởng Công ty Latitude Tree địa chỉ khu công nghiệp T2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương nơi Chau R làm việc phân công Chau R làm những việc nặng hơn so với người khác. Vào lúc 12 giờ ngày 18/5/2017 Chau R điện thoại rủ bạn tên Ráp (không rõ nhân thân) cùng Chau R đánh trả thù anh H. Khoảng 21 giờ cùng ngày Ráp và 02 người bạn Ráp (không rõ nhân thân) đến đợi Chau R, Ráp đưa Chau R 01 khẩu trang, 01 áo để Chau R mặc tránh bị phát hiện, sau đó đợi anh H đi ra cổng công ty Chau R sử dụng 01 cục bê tông đường kính 15cm nhặt ở lề đường đánh trúng phía sau đầu anh H, anh H bỏ chạy Ráp, bạn Ráp cầm dao, dây lưng đuổi theo đánh anh H trúng vào lưng, cánh tay phải, đầu hậu quả làm anh H bị tổn thương cơ thể qua giám định tỷ lệ 19%.

Tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Như vậy, hành vi bị cáo Chau R sử dụng cục bê tông đường kính 15cm, Ráp và bạn Ráp sử dụng dây lưng, dao đây là những hung khí nguy hiểm đánh, chém bị hại Trương Văn H, hậu quả làm anh H bị thương tích 19% đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Bản cáo trạng số 344/QĐ-KSĐT ngày 24/11/2017 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo Chau R thực hiện là nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe anh Trương Văn H được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chau R không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chau R đã tác động người thân bồi thường thiệt hại cho bị hại H; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Chau R thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân là người dân tộc thiểu số, bị cáo không được đi học, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo nhất thời phạm tội; tại phiên tòa bị hại H xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Tình tiết trên được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Chau R có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo có nghề nghiệp ổn định, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Ngoài ra hội đồng xét xử xem xét tại Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực ngày 01/01/2018) quy định.

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Như vậy mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 2 Điều 104 Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định. Do vậy, theo hướng có lợi cho bị cáo Chau R. Hội đồng xét xử áp dụng điều luật mới xét xử đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Chau R đã tác động gia đình bồi thường chi phí tiền thuốc cho anh Trương Văn H 14.000.000 đồng, anh H không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng. Quá trình điều tra thu giữ 01 cục bê tông đường kính 15cm do bị cáo Chau R sử dụng gây thương tích cho anh H, vật chứng không có giá trị sử dụng, do vậy tịch thu tiêu hủy

[6] Trong vụ án ngoài bị cáo Chau R gây thương tích cho anh H còn có sự tham gia của Ráp và bạn của Ráp, tuy nhiên quá trình điều tra không làm việc được với Ráp và bạn của Ráp. Công an thị xã Dĩ An tách xác minh xử lý sau là phù hợp.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt đối với bị cáo Chau R, việc xử lý vật chứng. Quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, do vậy được chấp nhận

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Chau R phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chau R phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Chau R 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 74; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cục bê tông có đường kính 15cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/11/2017.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Chau R phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã nơi bị cáo thường trú;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh